

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 80 /QĐ-UBND

Tuyên Quang, ngày 26 tháng 01 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Kiện toàn Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Quyết định số 27/2013/QĐ- TTg ngày 19 tháng 5 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ quy định về thành phần và nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật; Quyết định số 42/2017/QĐ-TTg ngày 20 tháng 9 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 27/2013/QĐ-TTg ngày 19 tháng 5 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ Quy định về thành phần và nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 130/TTr-STP ngày 31 tháng 12 năm 2020 về kiện toàn Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. KIỆN TOÀN HỘI ĐỒNG PHỐI HỢP PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT TỈNH TUYÊN QUANG (sau đây gọi tắt là Hội đồng), gồm các thành viên:

- **Chủ tịch Hội đồng:** Đồng chí Hoàng Việt Phương, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

- **Phó Chủ tịch Hội đồng:**

1. Giám đốc Sở Tư pháp: Phó Chủ tịch Thường trực.

2. Mời đại diện lãnh đạo Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh phụ trách công tác phổ biến, giáo dục pháp luật của cơ quan, tổ chức làm Phó Chủ tịch Hội đồng.

- **Các Ủy viên:** Là đại diện Lãnh đạo các sở, ban, ngành phụ trách công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, gồm:

1. Công an tỉnh.
2. Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh.
3. Sở Giáo dục và Đào tạo.
4. Sở Thông tin và Truyền thông.
5. Sở Tài chính.
6. Sở Nội vụ.
7. Sở Kế hoạch và Đầu tư.
8. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.
9. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.
10. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.
11. Sở Tài nguyên và Môi trường.
12. Sở Giao thông vận tải.
13. Sở Công thương.
14. Sở Y tế.
15. Sở Xây dựng.
16. Sở Khoa học và Công nghệ.
17. Sở Ngoại vụ.
18. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.
19. Thanh tra tỉnh.
20. Ban Dân tộc.
21. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh.

Mời đại diện lãnh đạo: Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Cục Thi hành án dân sự tỉnh, Liên đoàn Lao động tỉnh, Hội Cựu chiến binh tỉnh, Hội Nông dân tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Tỉnh Đoàn thanh niên, Hội Luật gia tỉnh, Đoàn Luật sư tỉnh, Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh phụ trách công tác phổ biến, giáo dục pháp luật của cơ quan, đơn vị, tổ chức làm Ủy viên Hội đồng.

Điều 2. Sở Tư pháp là cơ quan thường trực Hội đồng. Hội đồng có Ban Thư ký giúp việc do Chủ tịch Hội đồng quyết định thành lập theo đề nghị của Sở Tư pháp.

Hội đồng làm việc theo nguyên tắc thảo luận tập thể, phát huy vai trò của từng thành viên Hội đồng. Hội đồng họp định kỳ hàng năm; họp đột xuất theo yêu cầu của Chủ tịch Hội đồng hoặc theo ý kiến của tối thiểu $\frac{1}{2}$ thành viên Hội đồng.

Thành viên Hội đồng làm việc theo chế độ kiêm nhiệm. Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng được sử dụng con dấu của cơ quan mình trong các hoạt động của Hội đồng.

Điều 3. Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng

Tham mưu, tư vấn và giúp Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện các nhiệm vụ sau:

1. Việc xây dựng chương trình, kế hoạch hàng năm, trung hạn, dài hạn về phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp với đối tượng, địa bàn và tình hình kinh tế - xã hội của địa phương.

2. Các giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật; phối hợp, lựa chọn nội dung phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp để giải quyết các vấn đề đột xuất, vướng mắc trong thực tiễn thi hành pháp luật.

3. Giải pháp tăng cường xã hội hóa hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật; huy động sự tham gia của các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân trong và ngoài nước trong việc thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật hoặc hỗ trợ kinh phí, cơ sở vật chất, phương tiện cho hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật.

4. Hướng dẫn về nội dung, hình thức tổ chức Ngày pháp luật hàng năm.

5. Đánh giá tổng kết công tác phổ biến, giáo dục pháp luật ở địa phương.

6. Thực hiện các nhiệm vụ khác được Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

Điều 4. Nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của Chủ tịch Hội đồng

1. Ban hành danh sách thành viên Hội đồng và Quy chế hoạt động của Hội đồng; phê duyệt chương trình, kế hoạch hoạt động hàng năm của Hội đồng, kết luận và văn bản khác của Hội đồng.

2. Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của Hội đồng và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về hoạt động của Hội đồng.

3. Chỉ đạo chung hoạt động của Hội đồng, Phó Chủ tịch Hội đồng, Cơ quan thường trực Hội đồng và Ban Thư ký; điều hành, phân công nhiệm vụ cho Phó Chủ tịch và các Ủy viên Hội đồng; đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ đã giao.

4. Triệu tập, chủ trì các phiên họp của Hội đồng.

5. Quản lý kinh phí, cơ sở vật chất, phương tiện làm việc theo quy định.

Điều 5. Trách nhiệm của Phó Chủ tịch Hội đồng

1. Thực hiện các nhiệm vụ được Chủ tịch Hội đồng phân công; chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Hội đồng và trước pháp luật về việc thực hiện các nhiệm vụ được phân công. Trong trường hợp Chủ tịch Hội đồng không thể chủ trì phiên họp của Hội đồng, Phó Chủ tịch thường trực Hội đồng hoặc Phó Chủ tịch Hội đồng được Chủ tịch Hội đồng ủy quyền thực hiện chủ trì phiên họp của Hội đồng.

2. Đôn đốc các thành viên Hội đồng tổ chức triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật theo chương trình, kế hoạch hoạt động hằng năm của Hội đồng.

3. Đề nghị cơ quan, tổ chức có đại diện tham gia Hội đồng cử người thay thế thành viên Hội đồng (nếu có thay đổi).

4. Thực hiện các công việc khác do Chủ tịch Hội đồng phân công.

Điều 6. Trách nhiệm của thành viên Hội đồng

1. Thành viên Hội đồng có trách nhiệm tham gia đầy đủ các hoạt động của Hội đồng; thực hiện các nhiệm vụ được Chủ tịch Hội đồng phân công và chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Hội đồng về việc thực hiện nhiệm vụ.

Trong trường hợp không thể tham dự các phiên họp Hội đồng, thành viên Hội đồng có trách nhiệm gửi ý kiến bằng văn bản về cơ quan thường trực Hội đồng để tổng hợp, báo cáo Hội đồng. Ý kiến của thành viên Hội đồng là ý kiến chính thức của cơ quan, tổ chức nơi công tác.

Thành viên Hội đồng có trách nhiệm tư vấn, tham mưu giúp Thủ trưởng cơ quan, tổ chức mà mình là đại diện làm thành viên Hội đồng chỉ đạo, hướng dẫn triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật chuyên ngành thuộc phạm vi quản lý hoặc phổ biến, giáo dục pháp luật cho thành viên, hội viên của tổ chức mình; tham gia phổ biến, giáo dục pháp luật cho Nhân dân. Hàng năm tổng hợp kết quả, báo cáo Hội đồng và đề xuất giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, bất cập qua thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

2. Thành viên Hội đồng được cung cấp thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động của Hội đồng.

Điều 7. Trách nhiệm của Cơ quan thường trực của Hội đồng

1. Làm đầu mối cho Hội đồng trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng, quy định tại Điều 3 Quyết định này.

2. Chủ trì xây dựng, trình Chủ tịch Hội đồng phê duyệt, ban hành danh sách thành viên Hội đồng, Quy chế hoạt động của Hội đồng; các chương trình, kế hoạch hàng năm, trung hạn, dài hạn về phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp với đối tượng, địa bàn và tình hình kinh tế - xã hội ở địa phương.

3. Đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật; phối hợp, lựa chọn nội dung phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp để giải quyết các vấn đề đột xuất, vướng mắc trong thực tiễn thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh, các vấn đề dư luận xã hội quan tâm.

4. Chuẩn bị nội dung và điều kiện cần thiết phục vụ các phiên họp của Hội đồng.

5. Tổng hợp, báo cáo, thống kê về công tác phối hợp thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật; cung cấp thông tin liên quan đến hoạt động của Hội đồng.

6. Giúp Chủ tịch Hội đồng thực hiện việc quản lý, sử dụng kinh phí, cơ sở vật chất, phương tiện làm việc của Hội đồng theo quy định của pháp luật.

7. Thực hiện các nhiệm vụ khác được Chủ tịch Hội đồng giao.

Điều 8. Kinh phí hoạt động của Hội đồng và Ban Thư ký Hội đồng

1. Kinh phí hoạt động của Hội đồng và Ban Thư ký Hội đồng do ngân sách nhà nước bảo đảm theo quy định của pháp luật về ngân sách; được bố trí trong dự toán chi thường xuyên của Sở Tư pháp và sử dụng theo quy định.

2. Hàng năm, Sở Tư pháp có trách nhiệm lập dự toán kinh phí bảo đảm hoạt động của Hội đồng và Ban Thư ký, gửi Sở Tài chính thẩm định trình cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt.

Điều 9. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 73/QĐ-UBND ngày 17/01/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về kiện toàn Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh.

Điều 10. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp; Thủ trưởng cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan và các Thành viên Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật nêu tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp;
 - Thường trực Tỉnh ủy;
 - Thường trực HĐND tỉnh;
 - Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
 - Như Điều 10; (thực hiện)
 - Các PCVP UBND tỉnh;
 - Lưu: VT, NC. (P.Hà)
- báo cáo

CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Sơn